

tin đến phân loại, xử lý, biên tập lại, lưu trữ, tra cứu nhanh và phát tin theo nhiều hình thức khác nhau cho nhiều địa chỉ bằng công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại, hoạt động liên tục 24/24 giờ/ngày; đến năm 2000 thu và xử lý 10.000 tin/ngày; phát 1.000 tin/ngày.

b) Mạng gồm một Trung tâm chính và các Trung tâm khu vực, có các cơ sở dữ liệu và các kho lưu trữ tin và ảnh, các nhánh mạng cục bộ tại các Ban biên tập và các Tòa soạn, các đường truyền dẫn đến các nhà in, các trạm phát tin, các trạm phát hành.

Các trung tâm được ghép mạng với tốc độ cao tạo thành mạch vòng và có thể trao đổi thông tin trực tiếp với các phân xã trong nước và ngoài nước, với các cụm thông tin cơ động và có thể trao đổi thông tin trực tiếp với các mạng thông tin của các hãng thông tấn và các tổ chức quốc tế.

c) Mạng có các hệ thống kỹ thuật, chuyên dụng bao gồm mạng thông tin diện rộng và các hệ thống: cơ sở dữ liệu tư liệu; xử lý, lưu trữ và thu phát ảnh; thông tin cơ động; các báo; in ấn thông tin; thông tin videotext; thông tin videopress.

3. Về các nguyên tắc thực hiện:

a) Mạng thông tin của Thông tấn xã Việt Nam cần được hiện đại hóa trên nền công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại. Thiết bị và công nghệ thông tin phù hợp với xu thế phát triển của thế giới: giảm về kích thước; tăng về tốc độ, dung lượng và hiệu quả trong xử lý. Mạng thông tin cần bảo đảm tính thống nhất, hiện đại, linh hoạt, kế thừa, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của Việt Nam.

b) Xây dựng mối quan hệ thông tin giữa mạng thông tin của Thông tấn xã Việt Nam với các mạng thông tin khác (đài, báo, thông tin kinh tế - xã hội) ở trong nước và trên thế giới.

Tận dụng các cơ sở hạ tầng của các ngành liên quan (Bưu điện, Truyền hình, Phát thanh) để phục vụ mạng thông tin của Thông tấn xã Việt Nam.

c) Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận trong mạng thông tin, các hệ thống kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn mạng và có các giải pháp bảo mật thông tin cho toàn hệ thống và người sử dụng.

Hiện xem xét các dự án cụ thể để đưa ra các phương án công nghệ để lựa chọn.

d) Mục tiêu của dự án cần phải đạt được vào năm 2000. Việc phân chia giai đoạn và tiến độ thực hiện cụ thể tùy theo yêu cầu nhiệm vụ và

khả năng cân đối vốn để xác định theo từng năm kế hoạch.

Điều 2. - Thông tấn xã Việt Nam có trách nhiệm:

- Trên cơ sở quy hoạch chung, lập và trình duyệt các dự án cụ thể để quyết định đầu tư theo Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 177-CP ngày 20-10-1994 của Chính phủ.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành đề xuất các biện pháp thu hút các nguồn vốn trong và ngoài nước phục vụ cho việc thực hiện quy hoạch.

Điều 3. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. - Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 633-TTg ngày 4-10-1995 về việc thành lập Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nhà nước ngày 20 tháng 4 năm 1995;

Để tổ chức lại hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đá quý và khai thác vàng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại Công ty Đá quý Việt Nam, Xí nghiệp Khai thác

đá quý số 1, Công ty Vàng Lâm Đồng, Công ty Vàng 392, Xí nghiệp Vàng 286 thuộc Tổng công ty Khoáng sản quý hiếm của Bộ Công nghiệp nặng, Xí nghiệp Khai thác đá quý số 2 của tỉnh Nghệ An, các đơn vị kinh tế của quân đội đang hoạt động trong lĩnh vực đá quý và thành lập mới một số đơn vị thành viên khác.

Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là Tổng công ty Nhà nước, có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản riêng, được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của Tổng công ty do Chính phủ phê chuẩn.

Tổng công ty có tên giao dịch quốc tế là VIETNAM NATIONAL GEM AND GOLD CORPORATION, viết tắt là VIGEGO.

Trụ sở chính của Tổng công ty đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2.- Tổng công ty có các nhiệm vụ chính sau đây:

1. Điều tra khảo sát, thăm dò, khai thác đá quý, vàng và các khoáng sản đi kèm khác; gia công chế tác đá quý và sản xuất hàng trang sức, mỹ nghệ; mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu vàng, đá quý và hàng trang sức mỹ nghệ, vật tư, thiết bị công nghệ cho ngành đá quý và vàng; tổ chức bán đấu giá đá quý trong nước và quốc tế; làm dịch vụ về thẩm định, mua bán đá quý; tiến hành các hoạt động kinh doanh khác theo pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác do Nhà nước giao; liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài phù hợp với pháp luật và chính sách của Nhà nước.

2. Nhận và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai, vốn và các nguồn lực khác do Nhà nước giao để thực hiện các nhiệm vụ nói trên.

3. Tổ chức, quản lý công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và công nhân trong Tổng công ty; đào tạo chuyên gia về ngọc học, công nhân kỹ thuật gia công chế tác đá quý và làm hàng trang sức, mỹ nghệ.

Điều 3.- Cơ cấu tổ chức Tổng công ty gồm có:

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc;
- Các đơn vị thành viên của Tổng công ty, gồm:

a) Công ty Đá quý và Vàng Hà Nội, Công ty Đá quý và Vàng Nghệ An, Công ty Đá quý và Vàng Lâm Đồng, Công ty Đá quý quân đội, được hình thành trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị tham gia thành lập Tổng công ty ghi tại Điều 1 của Quyết định này;

b) Các đơn vị thành viên được thành lập mới: Trung tâm Đá quý và hàng trang sức Hà Nội, Công ty Đá quý và Vàng Yên Bái, Công ty Đá quý và Vàng Tây Nguyên, Công ty Đá quý và Vàng Việt Bắc, Công ty Đá quý và Vàng thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Khảo sát thăm dò mỏ và một số đơn vị khác.

Điều 4.-

1. Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty.

2. Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ quyết định bổ nhiệm các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty do Hội đồng Quản trị Tổng công ty trình, trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc.

Điều 5.-

1. Hội đồng Quản trị Tổng công ty căn cứ Quyết định này và Điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 39-CP ngày 27-6-1995, xây dựng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty để trình Chính phủ phê chuẩn.

2. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bàn giao các đơn vị tham gia thành lập Tổng công ty ghi tại Điều 1 của Quyết định này cho Tổng công ty.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An thực hiện việc giao vốn cho Tổng công ty.

Điều 6.- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

VÕ VĂN KIẾT